

TDT

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 730 /BC-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với dự án
Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi)

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
Đến	Giờ:
Ngày: 29.1.2025	

Kính gửi: Quốc hội

Ngày 16/7/2025, Chính phủ có Tờ trình số 636/TTr-CP trình Quốc hội về dự án Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi). Ngày 12/8/2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã họp cho ý kiến về dự án Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi), ngày 13/8/2025, Văn phòng Quốc hội có Thông báo số 2909/TB-VPQH thông báo kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi); theo đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá cao và thống nhất về sự cần thiết sửa đổi toàn diện Luật Thi hành án hình sự; cơ bản tán thành các quan điểm chỉ đạo, những vấn đề lớn của dự án Luật; nhất trí với đề nghị của Chính phủ về việc trình Quốc hội thông qua dự án Luật này theo quy trình tại 01 kỳ họp (Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV) và Luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2026, bên cạnh đó Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị nghiên cứu, tiếp thu một số ý kiến cụ thể về dự án Luật. Tiếp theo Tờ trình số 636/TTr-CP, Chính phủ xin báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cụ thể như sau:

1. Về đề nghị chỉ đạo tiếp tục rà soát để bảo đảm tính thống nhất với các văn bản luật và điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Quá trình xây dựng dự án Luật, Chính phủ đã chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo tiến hành rà soát tất cả các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự án Luật. Các quy định trong dự thảo Luật đã được căn cứ, tham chiếu với các quy định của pháp luật có liên quan để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ. Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ sẽ chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp chặt chẽ với cơ quan chủ trì thẩm tra rà soát, chỉnh lý dự thảo Luật để bảo đảm tính thống nhất với các văn bản luật và điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2. Về hệ thống tổ chức thi hành án hình sự

Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề nghị dự thảo Luật cần quy định những nhiệm vụ, quyền hạn cơ bản của cơ quan quản lý thi hành án hình sự, cơ quan thi hành án hình sự và cơ quan được giao một số nhiệm vụ thi hành án hình sự nhằm bảo đảm thực thi thống nhất, xác định rõ việc phân cấp, phân quyền trong công tác thi hành án hình sự, đồng thời làm cơ sở quy định cụ thể trình tự, thủ

tục tại các chương, điều về thi hành các hình phạt, biện pháp tư pháp. Đối với các quy định về cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục việc bổ nhiệm các chức danh của cơ quan quản lý thi hành án hình sự, cơ quan thi hành án hình sự và cơ quan được giao một số nhiệm vụ thi hành án hình sự do văn bản dưới luật quy định.

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ bổ sung quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý, cơ quan thi hành án hình sự và cơ quan được giao một số nhiệm vụ hành án hình sự phù hợp với mô hình mới trong dự thảo Luật.

3. Về quyền, nghĩa vụ và các chế độ đối với phạm nhân

Ủy ban Thường vụ Quốc hội cơ bản tán thành các nội dung sửa đổi, bổ sung của dự thảo Luật nhằm bảo đảm tốt hơn quyền của người chấp hành án, thể hiện tính nhân văn và tạo động lực cho người chấp hành án phấn đấu học tập, lao động để sớm được tái hòa nhập cộng đồng. Đối với một số chính sách lớn, có tính nhạy cảm, làm thay đổi căn bản quyền, nghĩa vụ đối với phạm nhân, nhất là việc cho phép phạm nhân hiến mô, bộ phận cơ thể người cần đánh giá kỹ tác động nhiều mặt; quy định chặt chẽ về điều kiện áp dụng, công khai, minh bạch về trình tự thực hiện, thể hiện đầy đủ ý chí, nguyện vọng của người hiến mô, bộ phận cơ thể và trách nhiệm của cơ quan thi hành án, cơ sở y tế và cơ quan có liên quan để bảo đảm tính khả thi, giảm thiểu tác động tiêu cực đối với công tác quản lý, giáo dục cải tạo phạm nhân và phòng ngừa việc lợi dụng chính sách này để xuyên tạc, chống phá Nhà nước ta.

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ chỉnh lý quy định của dự thảo Luật theo hướng chỉ ghi nhận và quy định nguyên tắc về quyền, nghĩa vụ của phạm nhân đã được quy định trong Hiến pháp và luật chuyên ngành như quyền của phạm nhân được hiến mô, bộ phận cơ thể người, được lưu trữ trưng, tinh trùng nhằm cụ thể hóa quy định Hiến pháp, còn điều kiện, trình tự, thủ tục cùng các vấn đề liên quan đã được quy định và thực hiện theo pháp luật chuyên ngành; trong đó, dự thảo Luật quy định rõ về trình tự, thủ tục giải quyết trường hợp phạm nhân có nguyện vọng hiến mô, bộ phận cơ thể người và bổ sung quy định về tiến hành đánh giá về tình trạng sức khỏe của phạm nhân để tiếp tục chấp hành án sau khi hiến mô, bộ phận cơ thể người.

4. Về chế độ lao động và tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân

Ủy ban Thường vụ Quốc hội tán thành với đề nghị của Chính phủ về việc chấm dứt thí điểm tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam theo Nghị quyết số 54/2022/QH15 của Quốc hội để bổ sung quy định nội dung này trong dự thảo Luật. Tuy nhiên, cần rà soát, quy định chặt chẽ, khả thi theo hướng chỉ áp dụng đối với các trại giam đáp ứng đủ điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn khi đưa phạm nhân ra lao động ngoài trại giam.

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ chỉnh lý quy định của dự thảo Luật về tổ chức lao động cho phạm nhân ngoài trại giam theo hướng việc tổ chức cho phạm nhân ngoài trại giam được thực hiện khi bảo đảm các nguyên tắc: (1) Bảo đảm an ninh, an toàn trong quá trình tổ chức lao động ngoài trại giam; phục vụ hiệu quả công tác giáo dục cải tạo, tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân; tạo điều kiện giúp phạm nhân tìm kiếm việc làm sau khi chấp hành xong án phạt tù; (2) Thu nhập của tổ chức hợp tác với trại giam từ kết quả lao động được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp và giao Chính phủ quy định chi tiết quy định này trên cơ sở kế thừa quy định hiện hành của Chính phủ tại Nghị định số 09/2023/NĐ-CP ngày 13/3/2023 quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 54/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam để bảo đảm linh hoạt, chặt chẽ, khép kín.

5. Về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân và Công an cấp xã trong thi hành án tại cộng đồng

Ủy ban Thường vụ Quốc hội cơ bản tán thành quy định của dự thảo Luật. Trên cơ sở quy định của Bộ luật Hình sự, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát, phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân và Công an cấp xã trong thi hành án tại cộng đồng, khắc phục bất cập, vướng mắc hiện nay, góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ chỉnh lý quy định của dự thảo Luật về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã trong thi hành án hình sự tại cộng đồng theo hướng Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, giám sát, giáo dục người người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ, cầm cự trú, cầm đảm nhiệm chức vụ, cầm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân, người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người chấp hành án phạt quản chế; Công an cấp xã giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ trực tiếp quản lý, giám sát người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ, cầm cự trú, cầm đảm nhiệm chức vụ, cầm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân, người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người chấp hành án phạt quản chế.

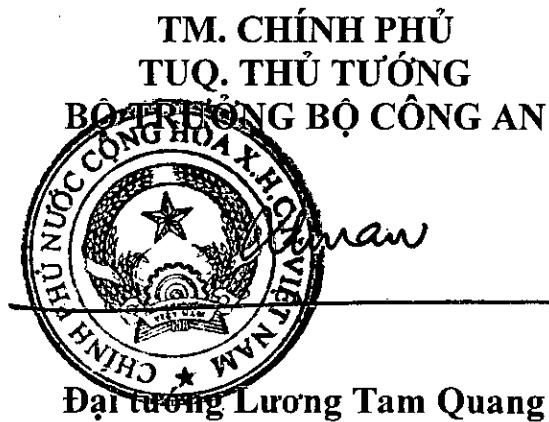
6. Về các vấn đề khác

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp chặt chẽ với cơ quan chủ trì thẩm tra và các cơ quan hữu quan nghiên cứu, tiếp thu tối đa các ý kiến hợp lý; rà soát, bổ sung, chỉnh lý các nội dung khác của dự thảo Luật, bảo đảm áp dụng thống nhất, nhân văn, minh bạch, công bằng và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác thi hành án hình sự trong tình hình mới (*Có Phụ lục tiếp thu, giải trình các ý kiến và dự thảo Luật đã được chỉnh lý, hoàn thiện kèm theo Báo cáo này*).

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về dự án Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi), Chính phủ trân trọng báo cáo Quốc hội.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ Công an;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tư pháp;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- VPCP: BTCN, các PCN, trợ lý TTg, TGĐ cảng TTĐT; các vụ, cục: NC, QHĐP, PL, TH, KSKT;
- Lưu: VT, NC(02).



Phụ lục

NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI, Ý KIẾN THẨM TRA SƠ BỘ CỦA ỦY BAN PHÁP LUẬT VÀ TƯ PHÁP ĐÓI VỚI DỰ ÁN LUẬT THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ (SỬA ĐỔI)

(Kèm theo Báo cáo số 730/BC-CP ngày 29/8/2025 của Chính phủ)

1. Về hồ sơ dự án Luật

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần xác định rõ tiến độ thông qua dự án Luật. Bên cạnh đó, với việc chuyển từ dự án sửa đổi, bổ sung một số điều thành dự án luật sửa đổi toàn diện, trong điều kiện thời gian rất gấp, để bảo đảm chất lượng và tiến độ thông qua tại một kỳ họp, đề nghị Chính phủ chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện hồ sơ dự án Luật. Trong đó, cần nhắc thận trọng, chỉ nên bổ sung các chính sách lớn đã được nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng, có sự đồng thuận cao, khả thi. Cụ thể, cần lưu ý một số vấn đề sau:

(1) Hoàn thiện Báo cáo tổng kết thi hành Luật Thi hành án hình sự (THAHS) theo hướng tập trung làm rõ những vướng mắc bất cập do quy định của Luật và những khó khăn, vướng mắc do tổ chức thực hiện. Trên cơ sở đó xác định phạm vi nội dung sửa đổi phù hợp. Qua nghiên cứu Báo cáo tổng kết thi hành Luật THAHS cho thấy, phần lớn nội dung vướng mắc xuất phát từ khâu tổ chức, triển khai công tác THAHS, không phải từ nguyên nhân quy định của Luật (như: khó khăn trong việc bố trí nguồn kinh phí xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị; khó khăn về tổ chức, biên chế...). Bên cạnh đó, một số đề xuất được nêu trong Báo cáo tổng kết và Báo cáo số 2924/BC-BCA ngày 19/12/2024 của Bộ Công an đánh giá tác động của chính sách chưa bảo đảm tính thống nhất với quy định trong dự thảo Luật, cần được điều chỉnh phù hợp.

(2) Bổ sung đánh giá tác động kỹ chính sách, cân nhắc việc tổ chức tham vấn ý kiến các cơ quan, tổ chức hữu quan về các nội dung dự kiến bổ sung quyền, nghĩa vụ của phạm nhân về hiến mô, bộ phận cơ thể người, lưu trữ trứng, tinh trùng. Theo đó, cần đánh giá đầy đủ tác động cả về chính trị, xã hội, pháp lý, nguồn lực bảo đảm cũng như những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các chế độ quản lý giam giữ, giáo dục cải tạo của các cơ quan THAHS và các cơ quan liên quan. Thực tế nhiều năm cho thấy, chế độ quản lý giam giữ và các chế độ khác đối với phạm nhân tại các cơ sở giam giữ phạm nhân luôn là tâm điểm để một số quốc gia, tổ chức, các thế lực thù địch tập trung đả phá. Việc cho phép phạm nhân hiến mô, bộ phận cơ thể người là vấn đề rất nhạy cảm, có thể bị lợi dụng để tuyên truyền, xuyên tạc, chống phá Nhà nước ta. Việc bổ sung các chính sách này cũng đòi hỏi nguồn lực rất lớn và yêu cầu rất cao về chuyên môn, kỹ thuật về quản lý giam giữ và y tế. Bên cạnh đó, cần đánh giá kỹ tác động về hiệu quả quản lý, giáo dục phạm nhân trường hợp người đó không bảo đảm thực hiện

các nghĩa vụ của người chấp hành án sau khi hiến mô, bộ phận cơ thể; những tác động về bảo đảm bình đẳng quyền, nghĩa vụ giữa phạm nhân đã hiến mô, bộ phận cơ thể với phạm nhân khác; về bảo đảm an ninh, trật tự và phối hợp giữa cơ quan quản lý giam giữ và cơ quan y tế... Ngoài ra, cần đánh giá kỹ nguồn lực, điều kiện bảo đảm, trách nhiệm chịu chi phí; đánh giá tác động trong trường hợp quy định Nhà nước chi trả phần vượt quá nếu vượt quá định mức chi trả của bảo hiểm y tế (Điều 45 của dự thảo Luật)...

(3) Bổ sung trong Tờ trình nội dung đề xuất chấm dứt thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam theo Nghị quyết số 54/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội (Nghị quyết số 54/2022/QH15). Việc thí điểm nói trên là nội dung quan trọng, thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội và hiện chưa hết thời hạn thực hiện thí điểm. Vì vậy, trường hợp Chính phủ đề xuất bổ sung nội dung luật hóa mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam thì cần báo cáo cụ thể kết quả thực hiện thí điểm, làm rõ những yêu cầu cấp bách của việc luật hóa nội dung này.

(4) Bổ sung tài liệu tham khảo kinh nghiệm quốc tế và chuẩn bị đầy đủ dự thảo văn bản hướng dẫn những nội dung mà Luật giao cho Chính phủ, các bộ, ngành quy định chi tiết.

(5) Tờ trình và bản so sánh của dự thảo Luật cần cập nhật các nội dung của Luật THAHS năm 2019 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2025. Đồng thời, cần thể hiện rõ những nội dung sửa đổi, bổ sung trong bản so sánh, tạo điều kiện cho Đại biểu Quốc hội và các cơ quan phối hợp thẩm tra, cho ý kiến.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

+ Báo cáo tổng kết thi hành Luật Thi hành án hình sự năm 2019 được xây dựng trên cơ sở đánh giá, tổng kết toàn diện công tác thi hành Luật Thi hành án hình sự năm 2019 gồm công tác triển khai thi hành Luật, tình hình, thực trạng công tác thi hành án hình sự và khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, kiến nghị, đề xuất cụ thể đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thi hành án hình sự trong thời gian tới; trong đó, đưa ra vướng mắc bất cập do quy định của Luật và những khó khăn, vướng mắc do tổ chức thực hiện. Căn cứ kết quả tổng kết thi hành Luật Thi hành án hình sự năm 2019, Chính phủ đã sửa đổi, bổ sung quy định của Luật Thi hành án hình sự hiện hành bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; quán triệt chỉ đạo của Đảng, ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, giải quyết những tồn tại, khó khăn trong thực tiễn hiện nay và đáp ứng yêu cầu công tác thi hành án hình sự trong thời gian tới.

+ Khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 54/2022/QH ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam (Nghị quyết số 54/2022/QH) giao Chính phủ báo cáo Quốc hội kết quả sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết Nghị quyết số

54/2022/QH này tại Kỳ họp thứ 10; do đó, Chính phủ sẽ báo cáo và đề xuất chấm dứt thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam theo Nghị quyết số 54/2022/QH tại Báo cáo kết quả sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 54/2022/QH để Quốc hội xem xét, quyết định tại Kỳ họp thứ 10.

+ Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ chỉnh lý hoàn thiện dự thảo Luật và Bản so sánh dự thảo Luật với Luật hiện hành.

+ Dự thảo Luật chỉ ghi nhận và quy định nguyên tắc về quyền của phạm nhân được hiến mô, bộ phận cơ thể người; được lưu trữ trung, tinh trùng nhằm cụ thể hóa quy định Hiến pháp, còn điều kiện, trình tự, thủ tục cùng các vấn đề liên quan đã được quy định và thực hiện theo pháp luật chuyên ngành.

2. Về phạm vi điều chỉnh của Luật

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Dự thảo Luật sửa đổi quy định về phạm vi điều chỉnh của Luật theo hướng bổ sung nội dung về “hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù” (Điều 1). Đề nghị cân nhắc không bổ sung nội dung trên vào phạm vi điều chỉnh. Theo đó, “hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù” là các thủ tục cụ thể trong phạm vi “ thi hành bản án, quyết định về án phạt tù”. Trong quá trình thi hành án bản án, quyết định về án phạt tù, khi có căn cứ để hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, cơ quan có thẩm quyền sẽ ra quyết định hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù và tổ chức thi hành theo quy định. Thực tế, những nội dung này đều đã được quy định và thực tiễn thi hành không có vướng mắc.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ chỉnh lý quy định về phạm vi điều chỉnh trong dự thảo Luật.

3. Về bảo đảm phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật; tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Dự án Luật đã thể chế hóa nhiều chủ trương, đường lối của Đảng về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Công an các cấp; về công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự trong thời kỳ mới; về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo đảm quyền con người, quyền công dân; về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. Về cơ bản, các quy định của dự án Luật đã bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với hệ thống pháp luật và phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát một số quy định của dự thảo Luật nhằm bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với các văn bản pháp luật khác có liên quan, cụ thể:

- Điểm d khoản 2 Điều 19 dự thảo Luật quy định: “d) Phạm nhân là người mắc bệnh truyền nhiễm nhóm A theo quy định của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm;”, khoản 3 Điều 19 dự thảo Luật quy định: “3. Phạm nhân là người đồng tính, người chuyển đổi giới tính, người chưa xác định rõ giới tính có thể được giam giữ riêng”. Tuy nhiên, điểm e khoản 1 Điều 14 của dự thảo Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú quy định phân loại giam giữ đối với: “e) Người mắc bệnh truyền nhiễm nhóm A; người nhiễm HIV/AIDS;”, khoản 4 Điều 14 của dự thảo Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú chỉ quy định đối tượng là người đồng tính, người chuyển giới có thể được bố trí giam giữ ở buồng riêng.

- Rà soát, thay thế cụm từ “cơ sở y tế” tại các điều: 15, 21, 26, 49, 58, 80, 89,... của dự thảo Luật để thống nhất với “cơ sở khám bệnh, chữa bệnh” theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- Rà soát, thay thế cụm từ “Viện kiểm sát cùng cấp” bằng cụm từ “Viện kiểm sát nhân dân có thẩm quyền” tại khoản 11 Điều 26, khoản 5 Điều 73, khoản 1 Điều 127 dự thảo Luật, thay thế cụm từ “Cơ quan thi hành án hình sự cùng cấp và cấp dưới” để phù hợp với hệ thống tổ chức Viện kiểm sát nhân dân và Công an các cấp theo quy định của Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân và Luật Công an Nhân dân mới được sửa đổi, bổ sung tại Kỳ họp thứ 9.

Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, bảo đảm thống nhất với các luật có liên quan về thẩm quyền của cơ quan, người tiến hành tố tụng, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, tổ chức bộ máy cơ quan tư pháp vừa được sửa đổi, bổ sung và các luật có liên quan cũng đang được trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ chỉnh lý trong dự thảo Luật và sẽ tiếp tục chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội và các cơ quan liên quan rà soát, chỉnh lý dự thảo Luật trong quá trình trình dự án Luật bảo đảm thống nhất với các đạo luật có liên quan về thẩm quyền của cơ quan, người tiến hành tố tụng, tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, tổ chức bộ máy cơ quan tư pháp vừa được sửa đổi, bổ sung và các luật có liên quan đồng thời được trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

4. Về hệ thống tổ chức cơ quan THAHS

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

So với Luật THAHS hiện hành, dự thảo Luật bỏ 10 điều quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý THAHS, cơ quan THAHS và cơ quan được giao một số nhiệm vụ THAHS, đồng thời bổ sung tại khoản 4, khoản 5

Điều 8 quy định giao:

- Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn, hệ thống của cơ quan quản lý THAHS, cơ quan THAHS; nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của trại giam, trại tạm giam trong Công an nhân dân.

- Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết tổ chức bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn, hệ thống của cơ quan quản lý THAHS, cơ quan THAHS; nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của trại giam, trại tạm giam trong Quân đội nhân dân.

Trong Luật THAHS cũng như các luật liên quan, cùng với quy định về hệ thống tổ chức thì quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý, cơ quan THAHS và cơ quan được giao một số nhiệm vụ THAHS là cơ sở để xác định thẩm quyền cụ thể của từng chủ thể trong phần quy định về trình tự, thủ tục ở các chương sau (tương tự như cách quy định trong Luật Thi hành án dân sự, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam hiện hành). Trong đó, trình tự, thủ tục thi hành các loại hình phạt, biện pháp tư pháp gắn kết chặt chẽ với thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan và đây là các quy định liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền công dân. Do vậy, việc quy định trong Luật về nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan trong hệ thống THAHS là rất cần thiết, nhằm bảo đảm việc thực thi thống nhất, xác định rõ việc phân cấp, phân quyền trong công tác THAHS. Mặt khác, theo phương án quy định của dự thảo Luật, nhiệm vụ, quyền hạn của hệ thống THAHS được giao cho Bộ trưởng Công an, Bộ trưởng Quốc phòng quy định, trong khi Luật vẫn giữ nguyên quy định về thẩm quyền cụ thể từng cơ quan trong các nội dung thi hành các hình phạt, biện pháp tư pháp. Điều này không bảo đảm tính thống nhất nội tại của Luật.

Từ các lý do trên, đề nghị dự thảo Luật cần quy định rõ những nhiệm vụ, quyền hạn cơ bản của cơ quan quản lý THAHS, cơ quan THAHS và cơ quan được giao một số nhiệm vụ THAHS phù hợp với mô hình mới. Đề thống nhất với quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý, nên giao Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cụ thể về: cơ cấu tổ chức các cơ quan quản lý THAHS, cơ quan THAHS và cơ quan được giao một số nhiệm vụ THAHS thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng; về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục bổ nhiệm chức danh thủ trưởng, phó thủ trưởng và các chức danh khác của các cơ quan nói trên.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ bổ sung các điều quy định cụ thể về nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý, cơ quan thi hành án hình sự và cơ quan được giao một số nhiệm vụ thi hành án hình sự phù hợp với mô hình mới trong dự thảo Luật.

5. Về thi hành quyết định thi hành án phạt tù (Điều 10)

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Dự thảo Luật sửa đổi quy định về thi hành quyết định thi hành án phạt tù (Điều 10) theo hướng: bổ sung quy định về thời hạn hoàn chỉnh hồ sơ và chuyển người chấp hành án đến cơ sở giam giữ phạm nhân để thi hành án; bổ sung quy

định đối với người bị kết án phạt tù đang bị tạm giam mà có thời hạn chấp hành án phạt tù còn lại dưới 03 tháng kể từ ngày nhận được quyết định thi hành án thì chấp hành án tại cơ sở giam giữ đang giam giữ họ. Cơ bản tán thành định hướng sửa đổi trên; tuy nhiên, qua giám sát công tác thi hành án phạt tù nhiều năm cho thấy, một trong những bất cập cần được khắc phục là việc chậm trễ hoàn tất hồ sơ và thực hiện việc chuyển người đã có quyết định thi hành án phạt tù đến cơ sở giam giữ phạm nhân để chấp hành án. Thực tế, thời gian kể từ ngày nhận được quyết định thi hành án cho đến khi cơ quan hoàn tất hồ sơ và chuyển người bị kết án đến cơ sở giam giữ để thi hành án thường kéo dài (có thể hàng tháng), trong khi theo quy định của dự thảo Luật, khoảng thời gian này có thể lên đến 20 ngày. Dự thảo Luật đã bổ sung nguyên tắc ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và hiện đại hóa hoạt động THAHS; do đó, công tác quản lý hồ sơ, liên thông dữ liệu quản lý người bị kết án phạt tù phải được đẩy mạnh nhằm khắc phục bất cập nêu trên. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, có phương án sửa đổi theo hướng cải cách căn bản về thủ tục, tạo điều kiện đưa người bị kết án phạt tù đi chấp hành án trong thời gian ngắn nhất, bảo đảm quyền lợi cho người bị kết án và phòng ngừa rủi ro, giảm thiểu áp lực cho trại tạm giam.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ rà soát, chỉnh lý trong dự thảo Luật theo hướng giảm thời gian thực hiện trình tự, thủ tục thi hành quyết định thi hành án phạt tù (tại Điều 17 dự thảo Luật đã chỉnh lý) để tạo điều kiện đưa người bị kết án phạt tù đã có quyết định thi hành được đi chấp hành án trong thời gian sớm nhất, bảo đảm quyền lợi cho người bị kết án phạt tù và phòng ngừa rủi ro.

6. Về việc bổ sung quyền được hiến mô, bộ phận cơ thể; được lưu trữ trưng, tinh trùng (điểm b khoản 1 Điều 16, khoản 7 Điều 41, Điều 46)

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Đa số ý kiến tán thành bổ sung quy định về quyền của phạm nhân được hiến mô, bộ phận cơ thể, được lưu trữ trưng, tinh trùng. Việc quy định bổ sung quyền này cho phạm nhân thể hiện tính nhân văn sâu sắc, tạo cơ hội cho phạm nhân thực hiện nguyện vọng cống hiến cho gia đình, cộng đồng, tạo động lực phấn đấu cải tạo, lao động tốt, sớm được tái hòa nhập cộng đồng. Tuy nhiên, để phòng ngừa việc lợi dụng quy định này để xuyên tạc, chống phá Nhà nước ta, đồng thời, bảo đảm tính khả thi, nhiều ý kiến đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, tham vấn thêm cơ quan chuyên môn về y tế, chuyên gia... để xây dựng phương án quy định chặt chẽ, tạo điều kiện cho phạm nhân thực hiện quyền, đồng thời, hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác của phạm nhân. Theo đó, chỉ nên cho phép phạm nhân hiến mô, bộ phận cơ thể kèm theo điều kiện chặt chẽ như: điều kiện về tự nguyện, tính chất phi lợi nhuận, điều kiện về sức khỏe, về trách nhiệm chịu chi phí, thời gian chấp hành án phạt tù còn lại phải ngắn...; phạm nhân xin lưu trữ trưng, tinh trùng phải chịu mọi chi phí; cân nhắc bổ sung quy định chính sách về đánh giá, xếp loại chấp hành án đối với phạm nhân hiến mô, bộ phận cơ thể. Ngoài ra, có ý kiến đề nghị

cân nhắc bổ sung quy định cụ thể các nội dung liên quan đến quy trình, thủ tục thực thi quyền được hiến mô, bộ phận cơ thể của người đang chấp hành án phạt tù như việc trích xuất người đang chấp hành án phạt tù đi hiến mô, bộ phận cơ thể, chế độ ăn uống, ở, sinh hoạt, chăm sóc y tế; quản lý, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với phạm nhân hiến mô, bộ phận cơ thể... bảo đảm thống nhất với Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác và quy định của các luật có liên quan.

Một số ý kiến cho rằng, việc bổ sung quy định cho phép phạm nhân được hiến mô, bộ phận cơ thể, lưu trữ trứng, tinh trùng là chính sách lớn, chưa được đánh giá kỹ, nhất là các giải pháp phòng ngừa và biện pháp giải quyết những nguy cơ và khó khăn, phức tạp có thể phát sinh như đã nêu trên. Vì vậy, trước mắt chỉ nên quy định cho phép phạm nhân được lưu trữ trứng, tinh trùng mà chưa nên bổ sung quy định quyền được hiến mô, bộ phận cơ thể. Ngoài ra, việc cho phép lưu trữ trứng, tinh trùng là đáp ứng nguyện vọng cá nhân của phạm nhân, quy trình thực hiện rất phức tạp, nên cơ quan chủ trì soạn thảo cần làm rõ: thời gian thực hiện có được trù vào thời hạn chấp hành án hay không? quy trình, thủ tục thực hiện; việc trích xuất phạm nhân...

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Dự thảo Luật chỉ ghi nhận và quy định nguyên tắc về quyền của phạm nhân được hiến mô, bộ phận cơ thể người, được lưu trữ trứng, tinh trùng nhằm cụ thể hóa quy định Hiến pháp, còn điều kiện, trình tự, thủ tục cùng các vấn đề liên quan đã được quy định và thực hiện theo pháp luật chuyên ngành.

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ chỉnh lý quy định về giải quyết trường hợp phạm nhân có nguyện vọng hiến mô, bộ phận cơ thể người theo hướng quy định rõ về trình tự, thủ tục giải quyết trường hợp phạm nhân có nguyện vọng hiến mô, bộ phận cơ thể người và bổ sung quy định về tiến hành đánh giá về tình trạng sức khỏe của phạm nhân để tiếp tục chấp hành án sau khi hiến mô, bộ phận cơ thể người, cụ thể như sau:

“Điều 46. Giải quyết trường hợp phạm nhân có nguyện vọng hiến mô, bộ phận cơ thể người

1. Trường hợp phạm nhân có nguyện vọng hiến mô, bộ phận cơ thể người thì cơ sở giam giữ phạm nhân thông báo cho Trung tâm điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người để thông báo cho cơ sở y tế có đủ điều kiện lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người để tiến hành các thủ tục đăng ký hoặc thay đổi, hủy đăng ký (nếu có) cho phạm nhân theo quy định của pháp luật về hiến mô, bộ phận cơ thể người.

2. Cơ sở y tế có đủ điều kiện lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người phối hợp với cơ sở giam giữ phạm nhân tiến hành thủ tục tư vấn sức khỏe, tâm lý, kiểm tra các thông số sinh học phạm nhân và tiến hành đánh giá về tình trạng sức khỏe của phạm nhân để tiếp tục chấp hành án sau khi hiến mô, bộ phận cơ thể người.

3. Trong thời hạn 05 ngày, sau khi có đánh giá về tình trạng sức khỏe của phạm nhân sau khi hiến mô, bộ phận cơ thể người, Thủ trưởng cơ sở giam giữ

phạm nhân báo cáo cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

4. Trong thời hạn 05 ngày, sau khi nhận được báo cáo của Thủ trưởng cơ sở giam giữ phạm nhân về việc hiến mô, bộ phận cơ thể người, cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng trả lời bằng văn bản về việc đồng ý hoặc không đồng ý. Trường hợp không đồng ý nêu rõ lý do.

5. Cơ sở y tế có đủ điều kiện lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người phối hợp với cơ sở giam giữ phạm nhân thực hiện các trình tự, thủ tục, chế độ, chính sách đối với phạm nhân hiến mô, bộ phận cơ thể người theo quy định pháp luật về hiến, mô, bộ phận cơ thể người.

6. Cơ sở y tế quy định tại khoản 5 Điều này có trách nhiệm xác nhận về việc phục hồi sức khỏe của phạm nhân sau khi hiến mô, bộ phận cơ thể người và thông báo cho cơ sở giam giữ phạm nhân để thực hiện đưa phạm nhân về tiếp tục chấp hành án.”.

7. Về bổ sung quy định thu thập thông tin sinh trắc học của phạm nhân (Điều 17)

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Đa số ý kiến tán thành bổ sung quy định về thu thập thông tin sinh trắc học của những trường hợp phạm nhân chưa có thông tin. Tuy nhiên, một số ý kiến cho rằng, theo đánh giá tác động, nhiệm vụ này sẽ làm phát sinh khoản kinh phí rất lớn (50 tỷ đồng/năm). Theo quy định của Luật Căn cước thì thông tin sinh trắc học về ADN và giọng nói được thu thập khi người dân tự nguyện cung cấp hoặc cơ quan tiến hành tố tụng hình sự, cơ quan quản lý người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong quá trình giải quyết vụ việc theo chức năng, nhiệm vụ có thực hiện trưng cầu giám định hoặc thu thập được thông tin sinh trắc học về ADN, giọng nói của người dân thì chia sẻ cho cơ quan quản lý căn cước để cập nhật, điều chỉnh vào Cơ sở dữ liệu căn cước (điểm d khoản 1 Điều 16); dự thảo Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú cũng quy định việc thu thập sinh trắc học đối với người bị tạm giữ, người bị tạm giam gồm ảnh khuôn mặt, vân tay, móng mắt, ADN, giọng nói đối với những trường hợp chưa có thông tin trong cơ sở dữ liệu căn cước (Điều 12). Như vậy, hầu hết dữ liệu đầu vào của phạm nhân đã được thu thập từ giai đoạn điều tra hoặc bị tạm giữ, tạm giam. Do vậy, để bảo đảm tính khả thi và bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc phân bổ nguồn lực thi hành luật, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ mục đích của việc thu thập thông tin sinh trắc học của phạm nhân, đồng thời các cơ quan có liên quan cần tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin để chia sẻ, cập nhật dữ liệu, tránh lãng phí trong quá trình triển khai thực hiện.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Việc bổ sung quy định thu thập thông tin sinh trắc học của người chấp hành án phạt tù (bao gồm cả người đang chấp hành hình phạt tù là người nước ngoài) trong trường hợp chưa có thông tin nhằm nâng cao hơn hiệu quả công tác quản lý phạm nhân, áp dụng công nghệ hiện đại trong quản lý thi hành án hình sự, hoàn thiện

cơ sở dữ liệu thi hành án hình sự, bảo đảm chính xác thông tin để xác định phạm nhân (kiểm tra nhanh, thuận lợi truy vấn, xác minh thông tin của một người trước khi áp dụng quyết định thi hành án phạt tù, thi hành án tử hình...) góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý người chấp hành án trong thời gian tối (hiện nay pháp luật đang quy định việc tiến hành lập, lưu giữ danh bản, chỉ bản của người chấp hành án, người chấp hành biện pháp tư pháp); đồng thời, việc hoàn thiện cơ sở dữ liệu này sẽ có giá trị quan trọng trong việc truy nguyên, điều tra, xác định đối tượng phạm tội do tỉ lệ tái phạm của phạm nhân hiện nay vẫn còn tương đối cao (theo thống kê, từ năm 2020 đến nay số phạm nhân tái phạm khoảng 32.000 trường hợp, trong đó, tái phạm nguy hiểm khoảng hơn 13.000 trường hợp). Cùng với đó, dự thảo Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú bổ sung quy định thu thập thông tin sinh trắc học đối với người bị tạm giữ, người bị tạm giam nên việc thu thập thông tin sinh trắc học chỉ áp dụng đối với những người chấp hành án chưa có thông tin sinh trắc học trong Cơ sở dữ liệu căn cước theo quy định của Luật Căn cước và chưa thu thập thông tin sinh trắc học quá trình tạm giữ, tạm giam.

Việc quy định thu thập thông tin sinh trắc học đối với người đang chấp hành hình phạt tù trong dự thảo Luật đã được Bộ Công an đánh giá kỹ lưỡng, bảo đảm khả thi, hiệu quả, theo đó, hiện nay, lực lượng kỹ thuật hình sự Công an nhân dân, Quân đội nhân dân bảo đảm nguồn lực về cơ sở vật chất, cán bộ để triển khai được ngay việc thu thập, xử lý mẫu, số hóa, lưu trữ thông tin sinh trắc học tại cơ sở dữ liệu chuyên ngành và liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia dân cư, Cơ sở dữ liệu căn cước khi quy định này có hiệu lực thi hành. Do đó, việc bổ sung quy định này trong dự thảo Luật là rất cần thiết và bảo đảm khả thi.

8. Về chế độ lao động và tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân (các điều 21, 22 và 23)

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Đa số ý kiến tán thành nội dung sửa đổi, bổ sung về chế độ lao động của phạm nhân, tổ chức lao động cho phạm nhân và sử dụng kết quả lao động của phạm nhân; tán thành với đề xuất của Chính phủ quy định về tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam vào dự thảo Luật. Việc tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam vừa nhằm mục tiêu xã hội hóa công tác thi hành án, khuyến khích sự tham gia của xã hội trong công tác giáo dục cải tạo phạm nhân, giúp phạm nhân có cơ hội tiếp cận với môi trường lao động thường xuyên, tham gia các ngành nghề lao động sát với nhu cầu xã hội, qua đó, nâng cao hiệu quả tái hòa nhập cộng đồng cho người chấp hành án phạt tù. Tuy nhiên, để bảo đảm tính khả thi, chặt chẽ, qua kết quả sơ kết việc thí điểm, có ý kiến đề nghị bổ sung quy định cụ thể hơn về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh trong trường hợp trại giam tổ chức cho phạm nhân lao động ngoài trại giam; đồng thời đánh giá kỹ hơn về việc bổ sung quy định “kế hoạch tổ chức lao động cho phạm nhân”, “tổng diện tích đất đang sử dụng và cơ cấu sử dụng đất”, “dự kiến chỉ tiêu, định mức lao động cho phạm nhân” tại khoản 3 Điều 22 dự thảo Luật.

Có ý kiến cho rằng, việc tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam phát sinh nhiều vấn đề phức tạp, nhất là việc bố trí lực lượng bảo đảm an ninh, an toàn tại khu lao động. Do đó, để bảo đảm thận trọng, cần thời gian để đánh giá kỹ lưỡng mô hình tổ chức lao động nói trên. Trước mắt, nên tiếp tục thực hiện thí điểm đến năm 2027 theo đúng thời hạn quy định tại Nghị quyết số 54/2022/QH15. Trên cơ sở tổng kết, Chính phủ sẽ đề nghị bổ sung quy định phù hợp trong Luật.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Việc tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam khuyến khích sự tham gia của xã hội trong thực hiện các biện pháp bảo đảm hiệu quả tái hòa nhập cộng đồng cho người bị kết án phạt tù, giúp phạm nhân có cơ hội tiếp cận với môi trường lao động thường xuyên, được tham gia các ngành nghề lao động sát với nhu cầu xã hội mà trong phạm vi trại giam không thể tổ chức được. Qua việc tổng kết thi hành Nghị quyết cho thấy, do thời gian thí điểm Nghị quyết ngắn dẫn đến khó thu hút các doanh nghiệp tham gia, do vậy, cần nâng lên thành luật, bổ sung quy định trong dự thảo Luật để khuyến khích các doanh nghiệp tham gia, triển khai có hiệu quả hơn nội dung này trong thời gian tới.

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ chỉnh lý quy định về tổ chức lao động cho phạm nhân ngoài trại giam trong dự thảo Luật theo hướng việc tổ chức cho phạm nhân ngoài trại giam được thực hiện khi bảo đảm các nguyên tắc: (1) Bảo đảm an ninh, an toàn trong quá trình tổ chức lao động ngoài trại giam; phục vụ hiệu quả công tác giáo dục cải tạo, tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân; tạo điều kiện giúp phạm nhân tìm kiếm việc làm sau khi chấp hành xong án phạt tù; (2) Thu nhập của tổ chức hợp tác với trại giam từ kết quả lao động được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp và giao Chính phủ quy định chi tiết quy định này để bảo đảm linh hoạt, chặt chẽ, khả thi.

9. Về xếp loại chấp hành án phạt tù (Điều 24)

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Cơ bản nhất trí việc sửa đổi quy định về xếp loại chấp hành án phạt tù theo hướng xếp loại theo tháng, quý. Phương án này sẽ khắc phục được những bất cập hiện nay. Đồng thời, bảo đảm công bằng cho phạm nhân, tạo điều kiện cho phạm nhân đủ tiêu chí để xét giảm thời hạn chấp hành án, tha tù trước thời hạn có điều kiện hoặc được xét đặc xá. Tuy nhiên, đề nghị cân nhắc việc dự thảo Luật bỏ quy định liên quan đến điều kiện về kết quả khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của phạm nhân gây ra để nhận xét, đánh giá và xếp loại chấp hành án. Theo đó, kết quả khắc phục hậu quả là căn cứ quan trọng để đánh giá ý thức chấp hành bản án của phạm nhân đối với hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, bảo đảm quyền lợi cho cá nhân, pháp nhân là người bị hại trong vụ án hình sự; nếu không quy định nội dung này thì sẽ không khuyến khích phạm nhân khắc phục hậu quả, không bảo đảm tính thống nhất với nguyên tắc “Khuyến khích người chấp hành án ăn năn hối cải, tích cực học tập, lao động cải tạo, tự nguyện bồi thường thiệt hại” quy định tại khoản 5 Điều 4 của dự thảo

Luật. Do vậy, đề nghị giữ quy định nội dung này trong dự thảo Luật. Trường hợp cần phân hóa một số phạm nhân có điều kiện khó khăn trong việc khắc phục hậu quả, dẫn đến ảnh hưởng đến xếp loại chấp hành án thì đề xuất quy định các điều kiện khác cho phù hợp.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Dự thảo Luật quy định xếp loại chấp hành án phạt tù là việc xem xét, đánh giá kết quả chấp hành án của phạm nhân trong thời gian chấp hành án tại trại giam mà không đưa tình tiết chưa khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của phạm nhân để hạ phân loại của họ trong toàn bộ quá trình chấp hành án phạt tù vì những lý do sau:

- Việc chưa khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội là tình tiết đã được Tòa án xem xét, đánh giá trong quá trình xác định hình phạt, nếu tiếp tục được đưa ra để làm căn cứ hạ xếp loại chấp hành án phạt tù thì cùng một tình tiết lại được xem xét, đánh giá theo hướng bất lợi 2 lần, cả khi kết án và ở giai đoạn thi hành án là không phù hợp với nguyên tắc áp dụng pháp luật;

- Thực tế đã có rất nhiều phạm nhân dù có kết quả tốt trong học tập, lao động cải tạo nhưng do hoàn cảnh khó khăn chưa có điều kiện để bồi thường, khắc phục hậu quả nên không được xếp loại chấp hành án loại khá, tốt; từ đó, hình thành tâm lý chống đối, vi phạm nội quy giam giữ, không có động lực, ý thức để cải tạo;

- Việc bỏ căn cứ “kết quả khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra” trong xếp loại chấp hành án phạt tù không ảnh hưởng đến việc thu hồi tiền, tài sản trên thực tế, bởi vì theo quy định của pháp luật thì khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra là nghĩa vụ của phạm nhân (quy định tại Điều 27 Luật hiện hành và Điều 23 dự thảo Luật đã chỉnh lý) và là tiêu chí bắt buộc khi tiến hành xét giảm án, tha tù trước thời hạn có điều kiện, đặc xá; đồng thời, về thủ tục giảm thời hạn chấp hành án phạt tù tại Điều 36 dự thảo Luật đã bổ sung quy định một trong những thành phần bắt buộc trong hồ sơ đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt tù của phạm nhân là tài liệu chứng minh kết quả khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra của người được đề nghị giảm thời hạn chấp hành án phạt tù.

Do đó, Chính phủ đề nghị giữ nguyên quy định về xếp loại chấp hành án phạt tù như trong dự thảo Luật.

10. Về chế độ chăm sóc y tế đối với phạm nhân (Điều 45)

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Cơ bản tán thành phương án quy định cho phép phạm nhân có thẻ bảo hiểm y tế được hưởng quyền lợi về bảo hiểm y tế. Quy định này nhằm khắc phục bát cập nhiều năm qua, giảm bớt gánh nặng cho ngân sách nhà nước và bảo đảm tốt hơn quyền của phạm nhân. Tuy nhiên, để bảo đảm tính khả thi, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Tài chính, cơ quan bảo hiểm xã hội Việt Nam nghiên cứu, bổ sung quy định phân định rõ việc giải quyết chế độ bảo hiểm đối với phạm nhân có bảo hiểm y tế và trình tự, thủ tục giải quyết trường

hợp vượt quá định mức chi trả của bảo hiểm y tế.

Có ý kiến đề nghị bổ sung khoản 5 nội dung: “Đối với phạm nhân, trẻ em dưới 36 tháng tuổi, trẻ em từ 36 tháng tuổi trở lên trong thời gian chờ đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội là con của phạm nhân ở cùng mẹ trong trại giam có thẻ bảo hiểm y tế thì tiếp tục được hưởng quyền lợi về bảo hiểm y tế theo quy định, nếu vượt quá định mức chi trả của bảo hiểm y tế thì Nhà nước chi trả phần vượt quá”.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

+ Dự thảo Luật bổ sung quy định đối với trường hợp phạm nhân có thẻ bảo hiểm y tế thì tiếp tục được hưởng quyền lợi về bảo hiểm y tế theo quy định, nếu vượt quá định mức chi trả của bảo hiểm y tế thì Nhà nước chi trả phần vượt quá và giao Chính phủ quy định chi tiết về nội dung này và chế độ chăm sóc y tế đối với phạm nhân. Việc bổ sung quy định này nhằm giải quyết thực tiễn thời gian qua, có những phạm nhân đã tham gia bảo hiểm y tế trước khi đi chấp hành án và thẻ bảo hiểm y tế còn thời hạn sử dụng nhưng không được tiếp tục hưởng quyền lợi về bảo hiểm y tế dẫn đến lãng phí nguồn lực. Tiếp thu ý kiến thẩm tra, trong quá trình xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Luật, Chính phủ sẽ chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Tài chính, cơ quan bảo hiểm xã hội Việt Nam và các cơ quan liên quan nghiên cứu, bổ sung quy định phân định rõ việc giải quyết chế độ bảo hiểm đối với phạm nhân có bảo hiểm y tế và trình tự, thủ tục giải quyết trường hợp vượt quá định mức chi trả của bảo hiểm y tế.

+ Việc thực hiện chế độ và chăm sóc y tế đối với đối tượng là trẻ em dưới 36 tháng tuổi, trẻ em từ 36 tháng tuổi trở lên trong thời gian chờ đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội là con của phạm nhân ở cùng mẹ trong trại giam trong dự thảo Luật được kế thừa từ quy định của Luật hiện hành; cụ thể như sau: Điều 51 Luật hiện hành quy định “trẻ em dưới 36 tháng tuổi, trẻ em từ 36 tháng tuổi trở lên trong thời gian chờ đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội là con của phạm nhân ở cùng mẹ trong trại giam được hưởng chế độ ăn, mặc, ở, cấp phát nhu yếu phẩm và được chăm sóc y tế, khám chữa bệnh để bảo đảm thực hiện quyền của trẻ em theo quy định của Luật Trẻ em” và “phạm nhân nữ có con từ 36 tháng tuổi trở lên phải gửi con về cho thân nhân nhận nuôi dưỡng. Trường hợp con của phạm nhân không có thân nhân nhận nuôi dưỡng thì trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu phải đề nghị cơ quan chuyên môn về lao động, thương binh và xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi phạm nhân chấp hành án chỉ định cơ sở bảo trợ xã hội tiếp nhận, nuôi dưỡng. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị, cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải chỉ định cơ sở trợ giúp xã hội có trách nhiệm tiếp nhận, nuôi dưỡng. Người chấp hành xong án phạt tù được nhận lại con đang được cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng”. Đồng thời, pháp luật về bảo hiểm y tế hiện nay quy định trẻ em dưới 6 tuổi thuộc đối tượng được hưởng bảo hiểm y tế và được cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí (được hưởng 100% chi phí khám, chữa bệnh và không áp dụng giới hạn tỷ lệ thanh toán thuốc, hóa chất, vật tư y

tế, dịch vụ kỹ thuật). Theo đó, trẻ em dưới 36 tháng tuổi, trẻ em từ 36 tháng tuổi trở lên trong thời gian chờ đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội là con của phạm nhân ở cùng mẹ trong trại giam khi cần chăm sóc y tế thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về trẻ em và bảo hiểm y tế.

Do đó, Chính phủ đề nghị không bổ sung quy định “Đối với phạm nhân, trẻ em dưới 36 tháng tuổi, trẻ em từ 36 tháng tuổi trở lên trong thời gian chờ đưa vào cơ sở bảo trợ xã hội là con của phạm nhân ở cùng mẹ trong trại giam có thể bảo hiểm y tế thì tiếp tục được hưởng quyền lợi về bảo hiểm y tế theo quy định, nếu vượt quá định mức chi trả của bảo hiểm y tế thì Nhà nước chi trả phần vượt quá” trong dự thảo Luật.

11. Về thi hành án tại cộng đồng (thi hành án treo, án phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ, thi hành án phạt cấm cư trú, quản chế) (Chương IV, Chương V)

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Dự thảo Luật quy định theo hướng: (1) Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã quản lý, giám sát, giáo dục người được hưởng án treo, người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân, người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người chấp hành hình phạt quản chế; (2) Trưởng Công an cấp xã có nhiệm vụ tham mưu, trực tiếp giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nội dung nói trên.

Đa số ý kiến tán thành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã, Công an cấp xã như trong dự thảo Luật. Tuy nhiên, thực tiễn nhiều năm qua cho thấy, hạn chế lớn nhất trong công tác thi hành hình sự tại cộng đồng là chưa phân định rõ trách nhiệm giữa UBND cấp xã và Công an cấp xã. Vì vậy, trên cơ sở quy định của Bộ luật Hình sự, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát, phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, trong đó có vai trò chịu trách nhiệm chính, bảo đảm nâng cao hiệu quả công tác thi hành án tại cộng đồng, khắc phục các bất cập, vướng mắc hiện nay.

Có ý kiến cho rằng, để bảo đảm định hướng phân cấp, phân quyền trong bộ máy nhà nước hiện nay, một việc chỉ nên giao cho một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính. Theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay, UBND cấp xã được phân cấp, phân quyền quản lý rất nhiều lĩnh vực với trên 1.000 đầu việc. Trong khi đó, Công an cấp xã là một cấp trong hệ thống Công an nhân dân, được chính quy hóa, bảo đảm về quân số để thực hiện các nhiệm vụ. Do đó, đề nghị nghiên cứu sửa đổi theo hướng: quy định giao Công an xã là cơ quan trực tiếp quản lý, giám sát, giáo dục người được hưởng án treo, người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân, người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người chấp hành hình phạt quản chế. Đồng thời, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã trong công tác này phù hợp với

chức năng quản lý nhà nước tại địa bàn.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ chỉnh lý quy định của dự thảo Luật về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã trong thi hành án hình sự tại cộng đồng theo hướng Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, giám sát, giáo dục người người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân, người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người chấp hành án phạt quản chế; Công an cấp xã giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ trực tiếp quản lý, giám sát người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ, cấm cư trú, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân, người được hoãn, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người chấp hành án phạt quản chế.

12. Về phối hợp giữa trại giam và cơ quan thi hành án dân sự

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Dự thảo Luật bỏ quy định trong Luật hiện hành về nhiệm vụ, quyền hạn của trại giam trong việc nhận tài sản, tiền mà người chấp hành hình phạt tù, thân nhân của họ tự nguyện nộp tại trại giam để thi hành án, chuyển cho cơ quan thi hành án dân sự nơi Tòa án đã xét xử sơ thẩm vụ án có trụ sở hoặc cơ quan thi hành án dân sự được ủy thác thi hành.

Trong nhiều năm qua, quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của trại giam trong việc nhận tiền mà người chấp hành hình phạt tù, thân nhân của họ tự nguyện nộp tại trại giam để thi hành án đã phát huy hiệu quả rất tích cực. Qua các đợt xét giảm thời hạn chấp hành án, xét đặc xá, các cơ sở giam giữ đã thu được khoản tiền rất lớn do phạm nhân, thân nhân nộp. Điều này góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự và bảo đảm quyền lợi chính đáng cho phạm nhân trong việc xem xét áp dụng chính sách khoan hồng. Những vấn đề vướng mắc, bất cập trong công tác phối hợp giữa trại giam và cơ quan thi hành án dân sự đã được Cơ quan thẩm tra lưu ý đối với Chính phủ trong quá trình thẩm tra Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi). Vì vậy, đề nghị Chính phủ cho giữ quy định về nguyên tắc phối hợp giữa trại giam và cơ quan thi hành án dân sự trong việc nhận tiền mà người chấp hành hình phạt tù, thân nhân của họ tự nguyện nộp tại trại giam để thi hành án.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ chỉnh lý quy định của dự thảo Luật theo hướng bổ sung quy định trại giam, trại tạm giam phối hợp với cơ quan thi hành án dân sự trong việc thu, trả lại tiền, tài sản có liên quan đến phạm nhân là người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật. Quy định cụ thể về nội dung này

sẽ được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) và văn bản quy định chi tiết.

13. Về thi hành quyết định thi hành án treo (Điều 73)

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Dự thảo Luật bổ sung quy định về việc ngừng thi hành án treo tại khoản 1 Điều 73: “Trường hợp có căn cứ xác định người được hưởng án treo đã thay đổi nơi cư trú, không còn cư trú tại nơi chấp hành án thì ngừng việc tổ chức thi hành án treo. Công an cấp xã báo cáo cơ quan THAHS Công an cấp tỉnh để thông báo cho Tòa án đã ra quyết định thi hành án giải quyết theo thẩm quyền.”. Đề nghị cân nhắc việc sử dụng cụm từ ngừng việc tổ chức thi hành án treo, đồng thời, cần làm rõ mục đích, hậu quả pháp lý của việc ngừng tổ chức thi hành án treo và việc Tòa án giải quyết theo thẩm quyền như thế nào trong trường hợp này.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ chỉnh lý quy định của dự thảo Luật theo hướng trường hợp có căn cứ xác định người được hưởng án treo đã thay đổi nơi cư trú, không còn cư trú tại nơi chấp hành án, Công an cấp xã báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh để thông báo cho Tòa án đã ra quyết định thi hành án.

14. Về tên các chương của Luật

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Đề nghị cân nhắc gộp nội dung quy định tại các chương: IV, V, VI, VII và VIII vào cùng một chương và đổi tên thành “Thi hành án hình sự tại cộng đồng”, nhằm phù hợp với tính chất thi hành các hình phạt và mô hình cơ quan thi hành án hiện nay; cân nhắc đổi tên Chương IX thành “Thi hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh”, vì nội dung Chương này chỉ điều chỉnh một biện pháp tư pháp là bắt buộc chữa bệnh...

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

+ Nội dung quy định tại các chương: IV, V, VI, VII và VIII của dự thảo Luật được kế thừa quy định của Luật hiện hành quy định về thi hành bản án, quyết định của Tòa án bảo đảm thống nhất, phù hợp với quy định của Bộ luật Hình sự về hình phạt. Do đó, Chính phủ đề nghị giữ nguyên tên các chương của dự thảo Luật.

+ Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ chỉnh lý quy định của dự thảo Luật về thi hành biện pháp tư pháp bảo đảm phù hợp, thống nhất, khả thi.

15. Về bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thi hành án hình sự (Điều 145)

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Có ý kiến đề nghị bỏ cụm từ vùng sâu, vùng xa vì chưa có quy định thể nào là vùng sâu, vùng xa; bổ sung cụm từ biên giới, địa bàn có điều kiện kinh tế

- xã hội khó khăn, viết lại khoản 1 Điều 145 như sau: “1. Căn cứ yêu cầu công tác thi hành án hình sự, địa bàn hoạt động và điều kiện kinh tế - xã hội, Nhà nước bảo đảm cơ sở vật chất của cơ quan quản lý thi hành án hình sự, cơ quan thi hành án hình sự, bao gồm đất đai, trụ sở, công trình; trang thiết bị, vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện giao thông, thông tin liên lạc, kỹ thuật nghiệp vụ và các điều kiện vật chất, kỹ thuật khác; ưu tiên bảo đảm cơ sở vật chất cho cơ quan đóng ở miền núi, *bìen giới*, hải đảo, *vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn*, *vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*, địa bàn trọng yếu về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.”.

- Ý kiến tiếp thu, giải trình:

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ chỉnh lý trong dự thảo Luật.

16. Về nội dung khác và kỹ thuật trình bày, văn phong pháp lý

- Ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra:

Ngoài những nội dung nêu trên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, chỉnh lý các nội dung khác trong dự thảo Luật nhằm bảo đảm tính thống nhất với các văn bản pháp luật có liên quan (quy định về giải thích từ ngữ, về giam giữ phạm nhân; Tòa án nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, về sử dụng thống nhất cụm từ người chưa thành niên...). Đồng thời, tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện dự thảo các văn bản quy định chi tiết các nội dung trong Luật trong hồ sơ dự án Luật để bảo đảm tránh sai sót...

- Dự kiến tiếp thu, giải trình của Cơ quan chủ trì soạn thảo:

Tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ý kiến thẩm tra, Chính phủ rà soát, chỉnh lý trong dự thảo Luật; đồng thời, trong quá trình chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo Cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp với Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội, các cơ quan liên quan, nghiên cứu, chỉnh lý quy định của dự thảo Luật bảo đảm tính thống nhất với các luật có liên quan và hoàn thiện dự thảo các văn bản quy định chi tiết các nội dung của Luật trong hồ sơ dự án Luật./.